TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM ĐỘNG** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 51/2022/QĐST - HNGĐ	*Kim Động, ngày 06 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM ĐỘNG, TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 86/2022/TLST - HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2022 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Anh Phạm Tuấn Đ, sinh năm 1973; Quê quán: Thôn T, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam; nơi ĐKHKTT: Thôn L, thị trấn L, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

+ Chị Trịnh Thị H, sinh năm 1975; nơi ĐKHKTT: Thôn L, thị trấn L, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Cháu Phạm Thị Diệu L, sinh ngày 07/10/2006.

Người đại diện theo pháp luật của cháu L: Anh Phạm Tuấn Đ và chị Trịnh Thị H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 28 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Tuấn Đ và chị Trịnh Thị H.

1.2- Về con chung: Anh Đ và chị H có hai con chung là cháu Phạm Tuấn H, sinh ngày 06/5/1999 và cháu Phạm Thị Diệu L, sinh ngày 07/10/2006. Hiện

nay cháu H đã trưởng thành và đã có công việc ổn định nên anh Đ và chị H tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết. Còn cháu Phạm Thị Diệu L, sinh ngày 07/10/2006 hiện nay đang ở với anh Đ. Anh Đ và chị H thỏa thuận, anh Đ sẽ tiếp tục nuôi cháu L cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

1.3- Về tài sản chung, công nợ, công sức, ruộng canh tác: Anh Đ và chị H tự nguyện không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Đ tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002686 ngày 14 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Động. Anh Đ đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh (phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ .

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Lũng